

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1228 /QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 04 tháng 5 năm 2017

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu  
“Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”  
trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA**

*Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 832/TTr-SVHTT ngày 19 tháng 4 năm 2017,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2017 và thay thế các Quyết định sau:

- Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa ban hành Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”;

- Quyết định số 07/2014/QĐ-UBND ngày 03 tháng 3 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” ban hành kèm theo Quyết định số 31/2012/QĐ-UBND ngày 19/9/2012 của UBND tỉnh Khánh Hòa.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao; Thủ trưởng các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh Khánh Hòa, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định thi hành./. *β*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc VN tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Lưu: VT, HV, HPN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**



KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đắc Tài

## **QUY ĐỊNH**

**Tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”;  
“Thôn văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1228/QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

### **Chương I QUY ĐỊNH CHUNG**

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### **1. Phạm vi điều chỉnh**

a) Quy định này quy định tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

b) Các quy định khác liên quan đến công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”; “Tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

##### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Hộ gia đình công dân Việt Nam hiện đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa;

b) Các thôn, tổ dân phố và tương đương (sau đây gọi chung là khu dân cư) trong toàn tỉnh;

c) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc xác định tiêu chí công nhận “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa”.

#### **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Công nhận Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa được áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

2. Điều kiện công nhận Gia đình văn hóa, Khu dân cư văn hóa áp dụng theo các tiêu chuẩn được quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc “Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương” (gọi tắt là Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL) và các tiêu chí, mức đạt tiêu chí của Quy định này.

## **Chương II** **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

### **Điều 3. Tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Gia đình văn hóa”**

1. Hộ Gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa” khi có số điểm đạt 90 điểm trở lên *(theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này)*;
2. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức;
3. Không có thành viên trong gia đình sinh con thứ 3 trở lên, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép;
4. Không có thành viên trong gia đình ở độ tuổi tiểu học, trung học cơ sở bỏ học;
5. Không có thành viên trong gia đình vi phạm về an ninh trật tự và pháp luật an toàn giao thông bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên;
6. Không có thành viên trong gia đình mắc các tệ nạn ma túy, mại dâm và các tệ nạn xã hội khác.
7. Không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để trưng bày hàng hóa, buôn bán trái phép.
8. Không rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang.
9. Không xả chất thải, rác thải, nước thải ra đường, vỉa hè.

### **Điều 4. Tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Thôn văn hóa”**

1. Đối với vùng đồng bằng, đô thị
  - a) Thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên *(theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này)*;
  - b) Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 6%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép;
  - c) Tỷ lệ học sinh bỏ học không cao hơn mức bình quân chung của tỉnh;
  - d) Không xảy ra án nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra;
  - đ) Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 5% tổng số dân trên địa bàn;
  - e) Chất thải, rác thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định.
  - g) Không còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để buôn bán, trưng bày hàng hóa, họp chợ trái phép... tại các tụ điểm, tuyến đường phức tạp thường xuyên vi phạm trên địa bàn hoặc để phát sinh các tụ điểm phức tạp mới.

h) Không để xảy ra trường hợp xây dựng công trình, nhà ở trái phép.

i) Không còn trường hợp rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang”.

k) Không để xảy ra ngộ độc đông người; 90% trở lên cơ sở sản xuất, chăn nuôi, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý chấp hành đúng các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm”.

## 2. Đối với vùng miền núi, hải đảo

a) Thôn được công nhận danh hiệu “Thôn văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quyết định này);

b) Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 25%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép;

c) Tỷ lệ học sinh bỏ học không vượt quá 10% so với tỷ lệ bình quân chung của tỉnh;

d) Không xảy ra án nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra;

đ) Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 10% tổng số dân trên địa bàn;

e) Chất thải, rác thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định.

g) Không còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để buôn bán, trưng bày hàng hóa, họp chợ trái phép... tại các tụ điểm, tuyến đường phức tạp thường xuyên vi phạm trên địa bàn hoặc để phát sinh các tụ điểm phức tạp mới.

h) Không để xảy ra trường hợp xây dựng công trình, nhà ở trái phép.

i) Không còn trường hợp rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang”.

k) Không để xảy ra ngộ độc đông người; 90% trở lên cơ sở sản xuất, chăn nuôi, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý chấp hành đúng các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm”.

## **Điều 5. Tiêu chí và mức đạt tiêu chí danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa”**

### 1. Đối với vùng đồng bằng, đô thị

a) Tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định này);

b) Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 4%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép;

c) Tỷ lệ học sinh bỏ học thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh;

d) Không xảy ra án nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra;

đ) Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 5% tổng số dân trên địa bàn;

e) Không có nạn ăn xin, chèo kéo du khách xảy ra tại các điểm sinh hoạt văn hóa công cộng;

g) Chất thải, rác thải, nước thải được thu gom và xử lý theo quy định;

h) Không còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để buôn bán, trưng bày hàng hóa, họp chợ trái phép...tại các tụ điểm, tuyến đường phức tạp thường xuyên vi phạm trên địa bàn hoặc để phát sinh các tụ điểm phức tạp mới;

i) Không để xảy ra trường hợp xây dựng công trình, nhà ở trái phép;

k) Không còn trường hợp rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang”.

l) Không để xảy ra ngộ độc đông người; 90% trở lên cơ sở sản xuất, chăn nuôi, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý chấp hành đúng các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm”.

## 2. Đối với vùng miền núi, hải đảo

a) Tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Tổ dân phố văn hóa” khi có tổng số điểm đạt 90 điểm trở lên (*theo bảng điểm chuẩn tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định này*);

b) Số trường hợp sinh con thứ 3 trở lên so với tổng số trẻ sinh ra trong năm trên địa bàn không vượt quá 23%, trừ các trường hợp được pháp luật cho phép;

c) Tỷ lệ học sinh bỏ học không cao hơn mức bình quân chung của tỉnh;

d) Không xảy ra án nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng trên địa bàn do người cư trú tại địa phương gây ra;

đ) Số trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật bị cơ quan chức năng xử lý ở mức vi phạm hành chính trở lên không vượt quá 10% tổng số dân trên địa bàn;

e) Không còn tình trạng lấn chiếm vỉa hè, lòng đường để buôn bán, trưng bày hàng hóa, họp chợ trái phép...tại các tụ điểm, tuyến đường phức tạp thường xuyên vi phạm trên địa bàn hoặc để phát sinh các tụ điểm phức tạp mới;

g) Không để xảy ra trường hợp xây dựng công trình, nhà ở trái phép;

h) Không còn trường hợp rải tiền Việt Nam và các loại tiền của nước ngoài trên đường đưa tang”.

i) Không để xảy ra ngộ độc đông người; 90% trở lên cơ sở sản xuất, chăn nuôi, chế biến, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn quản lý chấp hành đúng các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm”.

## Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### **Điều 6. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Văn hóa và Thể thao phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phổ biến, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

2. Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thống kê tỉnh, Chi cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình và các Sở, ngành liên quan chỉ đạo tổ chức thực hiện, theo dõi kết quả thực hiện các tiêu chí thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành; hàng năm cung cấp thông tin, số liệu cho ban Chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh, cấp huyện làm cơ sở kiểm tra, đề nghị công nhận các danh hiệu văn hóa; Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu Ban Chỉ đạo tỉnh phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan thành viên để phục vụ việc đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, mức đạt tiêu chí trong Quy định này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn Mặt trận các cấp căn cứ vào các tiêu chuẩn danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa” và “Tổ dân phố văn hóa” được quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL và các tiêu chí, mức đạt tiêu chí được quy định tại Quyết định này để thực hiện trong quá trình tổ chức vận động, đăng ký, xây dựng quy ước, hương ước, bình xét, đề nghị các cấp công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”; “Thôn văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các Hội, Đoàn thể phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Quy định này.

### **Điều 7. Điều khoản thi hành**

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn, các cơ quan, ban ngành, địa phương phản ánh về Sở Văn hóa và Thể thao để tổng hợp, nghiên cứu tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Tài

**Phụ lục 1**  
**BẢNG ĐIỂM CHUẨN**  
**DANH HIỆU “GIA ĐÌNH VĂN HÓA”**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1228/QĐ-UBND*  
*ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

| STT       | NỘI DUNG TIÊU CHUẨN   | ĐIỂM      | GHI CHÚ |
|-----------|---|-----------|---------|
| <b>01</b> | <b>Gương mẫu chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia các phong trào của địa phương</b>  | <b>50</b> |         |
| a)        | Thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; không vi phạm pháp luật Nhà nước, quy định của địa phương và hương ước, quy ước cộng đồng   | 10        |         |
| b)        | Giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; vệ sinh môi trường; nếp sống văn hóa nơi công cộng; bảo vệ di tích lịch sử văn hóa, cảnh quan của địa phương; tích cực tham gia các hoạt động xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư               | 15        |         |
| c)        | Không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại; không mắc các tệ nạn xã hội; tham gia tích cực bài trừ tệ nạn xã hội và phòng chống các loại tội phạm | 15        |         |
| d)        | Tham gia thực hiện đầy đủ các phong trào thi đua; các sinh hoạt, hội họp ở cộng đồng  | 10        |         |
| <b>02</b> | <b>Gia đình hòa thuận, hạnh phúc, tiến bộ, tương trợ giúp đỡ mọi người trong cộng đồng</b>  | <b>35</b> |         |
| a)        | Vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ. Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; thực hiện bình đẳng giới; vợ chồng thực hiện sinh con đúng quy định, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan                              | 10        |         |
| b)        | Gia đình nề nếp; ông, bà cha mẹ gương mẫu; con cháu thảo hiền; giữ gìn các giá trị văn hóa gia đình truyền thống, tiếp thu có chọn lọc các giá trị văn hóa mới về gia đình  | 10        |         |
| c)        | Giữ gìn vệ sinh phòng bệnh; nhà ở ngăn nắp; khuôn viên sanh - sạch - đẹp; sử dụng nước sạch, nhà tắm và hố xí hợp vệ sinh; các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, thường xuyên luyện tập thể dục thể thao                               | 10        |         |
| d)        | Tích cực tham gia chương trình xóa đói, giảm nghèo; đoàn kết tương trợ xóm giềng, giúp đỡ đồng bào hoạn nạn; hưởng ứng phong trào đền ơn, đáp nghĩa, cuộc vận động “Ngày vì người nghèo” và các hoạt động nhân đạo khác ở cộng đồng                   | 05        |         |



|    |   |    |  |
|----|---|----|--|
| 03 | <b>Tổ chức lao động sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả</b>   | 15 |  |
| a) | Trẻ em trong độ tuổi đi học đều được đến trường, chăm ngoan, hiếu học; người lớn trong độ tuổi lao động có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao | 5  |  |
| b) | Có kế hoạch phát triển kinh tế gia đình, chủ động “Xóa đói giảm nghèo”, năng động làm giàu chính đáng   | 5  |  |
| c) | Kinh tế gia đình ổn định, thực hành tiết kiệm; đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của các thành viên trong gia đình ngày càng nâng cao   | 5  |  |

**Phụ lục 2**  
**BẢNG ĐIỂM CHUẨN**  
**DANH HIỆU “THÔN VĂN HÓA”**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1228/QĐ-UBND  
ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)

| STT       | NỘI DUNG TIÊU CHUẨN  | ĐIỂM      | GHI CHÚ |
|-----------|--|-----------|---------|
| <b>01</b> | <b>Đời sống kinh tế ổn định, từng bước phát triển</b>  | <b>15</b> |         |
| a)        | Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 4         |         |
| b)        | Có phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 3         |         |
| c)        | Có nhiều hoạt động hiệu quả: Về tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học - kỹ thuật; phát triển nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế                                 | 2         |         |
| d)        | Tỷ lệ lao động có việc làm, thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 2         |         |
| đ         | Có 80% trở lên hộ gia đình tham gia cuộc vận động xây dựng nông thôn mới; xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế - xã hội ở cộng đồng.  | 4         |         |
| <b>02</b> | <b>Đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú</b>   | <b>33</b> |         |
| a)        | Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn từng bước đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch  | 2         |         |
| b)        | Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 40% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng  | 2         |         |
| c)        | Có 70% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan                      | 3         |         |
| d)        | Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại   | 3         |         |
| đ)        | Có 70% trở lên hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”, trong đó ít nhất 50% gia đình văn hóa được công nhận 03 năm trở lên.   | 4         |         |
| e)        | 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học”, “khuyến tài”   | 3         |         |
| g)        | Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng, trẻ em được tiêm chủng đầy đủ và phụ nữ có thai được khám định kỳ | 2         |         |
| h)        | Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình  | 12        |         |
| i)        | Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn phát huy bản sắc   | 2         |         |

|           |   |           |  |
|-----------|---|-----------|--|
|           | văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương   |           |  |
| <b>03</b> | <b>Môi trường cảnh quan sạch đẹp</b>  | <b>17</b> |  |
| a)        | Có tổ vệ sinh thường xuyên quét dọn vệ sinh, thu gom rác thải về nơi xử lý tập trung theo quy định  | 7         |  |
| b)        | Tỷ lệ hộ gia đình có 3 công trình hợp vệ sinh (nước sạch, nhà tắm, hố xí) đạt chuẩn cao hơn mức bình quân chung; các cơ sở sản xuất, kinh doanh đạt tiêu chuẩn về môi trường  | 4         |  |
| c)        | Nhà ở khu dân cư, các công trình công cộng, nghĩa trang được xây dựng từng bước theo quy hoạch  | 3         |  |
| d)        | Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; vận động nhân dân xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái; trồng cây xanh  | 3         |  |
| <b>04</b> | <b>Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước</b>   | <b>29</b> |  |
| a)        | Có 90% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương  | 5         |  |
| b)        | Hoạt động hòa giải có hiệu quả; hầu hết những mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng  | 7         |  |
| c)        | Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở, cộng đồng dân cư; không có khiếu kiện đông người trái pháp luật  | 5         |  |
| d)        | Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu "Trong sạch, vững mạnh"; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả | 12        |  |
| <b>05</b> | <b>Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng</b>   | <b>06</b> |  |
| a)        | Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào "Đền ơn đáp nghĩa", "Uống nước nhớ nguồn", nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 3         |  |
| b)        | Thực hiện tốt các hoạt động "Nhân đạo từ thiện", giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh  | 3         |  |

**Phụ lục 3**  
**BẢNG ĐIỂM CHUẨN**  
**DANH HIỆU “TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA”**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1228/2017/QĐ-UBND*  
*ngày 04 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

| STT       | NỘI DUNG TIÊU CHUẨN  | ĐIỂM      | GHI CHÚ |
|-----------|--|-----------|---------|
| <b>01</b> | <b>Đời sống kinh tế ổn định, từng bước phát triển</b>  | <b>15</b> |         |
| a)        | Thực hiện tốt cuộc vận động “Ngày vì người nghèo”, không còn hộ đói, tỷ lệ hộ nghèo thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 4         |         |
| b)        | Có phong trào xóa nhà tạm, dột nát; tỷ lệ hộ có nhà bền vững cao hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 4         |         |
| c)        | Đạt tỷ lệ trên 80% lao động trong độ tuổi có việc làm thường xuyên, thu nhập ổn định; thu nhập bình quân đầu người/năm cao hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 4         |         |
| d)        | Có nhiều hoạt động hiệu quả: Về tuyên truyền, phổ biến và ứng dụng khoa học - kỹ thuật; phát triển nghề truyền thống; hợp tác và liên kết phát triển kinh tế   | 3         |         |
| <b>02</b> | <b>Đời sống văn hóa tinh thần lành mạnh, phong phú</b>   | <b>33</b> |         |
| a)        | Xây dựng Nhà Văn hóa, sân thể thao phù hợp với điều kiện của tổ dân phố; có điểm sinh hoạt văn hóa, thể thao và vui chơi giải trí dành cho người lớn và trẻ em; thu hút trên 60% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng | 2         |         |
| b)        | Duy trì phong trào văn hóa, thể thao, thu hút 60% trở lên số người dân tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao ở cộng đồng  | 2         |         |
| c)        | Có 80% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; nếp sống văn minh đô thị; không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan  | 3         |         |
| d)        | Không phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại   | 3         |         |
| đ)        | Có 80% trở lên hộ gia đình được công nhận “Gia đình văn hóa”, trong đó ít nhất 50% gia đình văn hóa được công nhận 03 năm trở lên.   | 4         |         |
| e)        | 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường, đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có phong trào “khuyến học”, “khuyến tài”   | 3         |         |
| g)        | Không có hành vi gây lây truyền dịch bệnh; không để xảy ra ngộ độc thực phẩm đông người; không có trẻ em suy dinh dưỡng; 100% trẻ em được tiêm chủng mở rộng và phụ nữ có thai được khám định kỳ   | 2         |         |
| h)        | Thực hiện tốt công tác dân số kế hoạch hóa gia đình  | 12        |         |

|           |   |           |  |
|-----------|---|-----------|--|
| i)        | Có nhiều hoạt động đoàn kết giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc; bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh và các công trình công cộng; bảo tồn các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống ở địa phương  | 2         |  |
| <b>03</b> | <b>Môi trường cảnh quan sạch đẹp</b>  | <b>17</b> |  |
| a)        | Không lấn chiếm lòng đường, hè phố; không gây cản trở giao thông, không đặt biển quảng cáo sai quy định, không làm mái che, coi nói gây mất mỹ quan đô thị  | 8         |  |
| b)        | Nhà ở khu dân cư và các công trình công cộng được xây dựng theo quy hoạch, đúng quy định pháp luật về xây dựng, kiến trúc hài hòa cảnh quan đô thị  | 4         |  |
| c)        | Thường xuyên tuyên truyền, nhắc nhở, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ môi trường sinh thái; vận động nhân dân xây dựng, cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái; trồng cây xanh  | 5         |  |
| <b>04</b> | <b>Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước</b>   | <b>25</b> |  |
| a)        | Có 95% trở lên hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương  | 5         |  |
| b)        | Hoạt động hòa giải có hiệu quả; hầu hết những mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng  | 3         |  |
| c)        | Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; phản ánh kịp thời những đề xuất, kiến nghị của nhân dân giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người trái pháp luật  | 5         |  |
| d)        | Tuyên truyền và tạo điều kiện cho các tầng lớp nhân dân ở khu dân cư tham gia giám sát hoạt động của cơ quan Nhà nước, đại biểu dân cử, cán bộ công chức Nhà nước; tham gia xây dựng Chi bộ Đảng, chính quyền đạt danh hiệu “Trong sạch, vững mạnh”; các tổ chức đoàn thể đạt danh hiệu tiên tiến trở lên hàng năm; các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả | 12        |  |
| <b>05</b> | <b>Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ nhau trong cộng đồng</b>   | <b>10</b> |  |
| a)        | Thực hiện đầy đủ các chính sách của Nhà nước, phát triển phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”, nhằm chăm sóc các gia đình chính sách, người có công với cách mạng có mức sống bằng hoặc cao hơn mức bình quân chung của tỉnh  | 5         |  |
| b)        | Thực hiện tốt các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam - dioxin và những người bất hạnh  | 5         |  |